



Ký bởi: TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG  
NGHIỆP - CTCP  
Email: info@becamex.com.vn  
Ngày ký: 25.11.2021 14:27:05+07:00

Mẫu 07/THQ

**BECAMEX**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 80/2021/TB/IDC-QLCTCP

Bình Dương, ngày 25 tháng 11 năm 2021

*V/v: ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện  
quyền chi trả cổ tức bằng tiền năm 2020  
lần 2.*



## **THÔNG BÁO**

**(Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện  
quyền chi trả cổ tức bằng tiền năm 2020 lần 2)**

**Kính gửi:** - Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh  
- Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước

Tên tổ chức phát hành: **TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN  
CÔNG NGHIỆP - CTCP**

Tên giao dịch quốc tế: Investment and Industrial Development Joint Stock  
Company

Trụ sở chính: Số 8 Hùng Vương, Phường Hòa Phú, TP Thủ Dầu Một, tỉnh Bình  
Dương

Điện thoại: 0274 3822 655 Fax: 0274 3822 713

Chúng tôi thông báo đến Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD)  
ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp -  
CTCP

Mã chứng khoán: BCM

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá giao dịch: 10.000 đồng/cổ phiếu

Sàn giao dịch: HOSE

**Ngày đăng ký cuối cùng: 13/12/2021.**

### **1. Lý do và mục đích:**

- Chi trả cổ tức bằng tiền năm 2020 lần 2.

### **2. Nội dung cụ thể:**

- Tỷ lệ thực hiện: 4%/cổ phiếu (1 cổ phiếu được nhận 400 đồng)



- Ngày thanh toán: **30/12/2021**
- Địa điểm thực hiện:
- + Đối với chứng khoán lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.
- + Đối với chứng khoán chưa lưu ký: người sở hữu xuất trình chứng minh nhân dân/căn cước công dân và làm thủ tục thực hiện quyền nhận cổ tức tại Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP vào các ngày làm việc trong tuần kể từ ngày **30/12/2021** (*trường hợp cổ đông có nhu cầu chuyển khoản vui lòng thực hiện theo mẫu đăng ký đính kèm*).

**Đề nghị VSD lập và gửi cho Công ty chúng tôi danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên vào địa chỉ sau:**

Địa chỉ nhận Danh sách (bản cứng): Số 8 Hùng Vương, Phường Hòa Phú, TP Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Địa chỉ email nhận file dữ liệu : [duong.ltt@becamex.com.vn](mailto:duong.ltt@becamex.com.vn)

Cc: [quang.nk@becamex.com.vn](mailto:quang.nk@becamex.com.vn)

Chúng tôi cam kết những thông tin về người sở hữu trong danh sách sẽ được sử dụng đúng mục đích và tuân thủ các quy định của VSD. Công ty chúng tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có vi phạm.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VP.

**Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết HĐQT.
- Nghị quyết ĐHĐCĐ TN 2021.
- Tài liệu CBTT

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**PHẠM NGỌC THUẬN**





**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---\*\*\*\*\*---

....., ngày..... tháng..... năm 20...

**GIẤY ĐĂNG KÝ NHẬN CỔ TỨC QUA  
TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG**

**Kính gửi: TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN  
CÔNG NGHIỆP - CTCP**

Tôi tên là.....

Số CMTND/HC:.....Cấp .....ngày:..../.../..... Tại .....

Số cổ phần sở hữu: .....

Địa chỉ liên lạc:.....

Số điện thoại:.....

Tôi là cổ đông của Tổng Công Ty Đầu Tư và Phát Triển Công Nghiệp – CTCP tại thời điểm chốt quyền nhận cổ tức bằng tiền năm 2020 lần 2. Đề nghị Quý Công ty chuyển khoản số tiền cổ tức trên vào tài khoản ngân hàng của tôi theo thông tin chi tiết như sau:

Tên người thụ hưởng .....

CMND/Hộ chiếu .....

Số tài khoản: .....

Tại: .....Chi nhánh.....

Tôi đồng ý với các chính sách trả cổ tức hiện hành của Công ty. Theo đó, phí chuyển tiền phát sinh cho giao dịch này được giảm trừ vào số tiền cổ tức chuyển trả cho tôi nhận được theo các quy định thu phí của các ngân hàng mà Công ty thực hiện giao dịch chuyển tiền.

**Đính kèm:**

- CMND/CCCD bản sao công chứng;

**Người đăng ký**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

*Lưu ý:* Tổng Công ty chỉ chuyển khoản trả cổ tức cho đúng tên cổ đông được hưởng quyền





Ký bởi: TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP  
Email: info@becamex.com.vn  
Ngày ký: 25.11.2021 14:27:24+07:00

**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ  
PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP -  
CTCP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG  
KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở giao dịch chứng khoán TP HCM**

Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP

Trụ sở chính: Số 8, đường Hùng Vương, Phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Điện thoại: 0274 3822 655 Fax: 0274 3822 713

Người công bố thông tin gồm:

1. Ông Nguyễn Văn Hùng - Chủ tịch HĐQT - Người đại diện pháp luật.

2. Ông Phạm Ngọc Thuận - Tổng giám đốc - Người đại diện pháp luật.

Địa chỉ: Số 8, đường Hùng Vương, Phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Điện thoại: 0274 3822 655 Fax: 0274 3822 713

**Loại thông tin công bố:**

Định kỳ  24h  72h  theo yêu cầu  khác

**Nội dung thông tin công bố:**

Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP xin công bố thông tin Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc chi trả cổ tức năm 2020 lần 2.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty vào ngày 25 / 11 / 2021 tại đường dẫn: <http://www.becamex.com.vn> mục Dành cho cổ đông - công bố thông tin.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

*NQ/QĐ HĐQT*

Ngày 25 tháng 11 năm 2021

**Người công bố thông tin**



**PHẠM NGỌC THUẬN**



BM-05-04-21110003



 Số: 80/2021/NQ-HĐQT	<b>NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP</b>	Ký mã hiệu: <b>BM-65-02</b>
		Ngày hiệu lực: 17/08/2021
		Soát xét: 00

Ngày 25 tháng 11 năm 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp hiện hành;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị được ban hành kèm theo quyết định số 09/2021/QĐ-HĐQT ngày 23/08/2021;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25 tháng 11 năm 2021.

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 80/2021/BB-HĐQT ngày 25 tháng 11 năm 2021.

## QUYẾT NGHỊ

**Điều 1.** Thống nhất thông qua việc chốt danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng: **13/12/2021** để thực hiện quyền chi trả cổ tức bằng tiền năm 2020 lần 2 cụ thể như sau:

- Tỷ lệ thực hiện: 4%/cổ phiếu (1 cổ phiếu được nhận 400 đồng)
- Vốn điều lệ: 10.350.000.000.000 đồng.
- Tổng số tiền chi trả cổ tức cho cổ đông lần 2: 414.000.000.000 (bốn trăm mười bốn tỷ đồng).
- Đối tượng trả cổ tức: Tất cả cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách chi trả cổ tức bằng tiền lần 2.
- Thời gian thanh toán: **30/12/2021**
- Địa điểm thực hiện:
  - + Đối với chứng khoán lưu ký: người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.
  - + Đối với chứng khoán chưa lưu ký: người sở hữu xuất trình chứng minh nhân dân/căn cước công dân và làm thủ tục thực hiện quyền nhận cổ tức tại Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp vào các ngày làm việc trong tuần kể từ ngày **30/12/2021**



(trường hợp cổ đông có nhu cầu chuyển khoản vui lòng thực hiện theo mẫu đăng ký đính kèm).

**Điều 2.** Giao Tổng giám đốc chỉ đạo các Phòng ban chuyên môn theo dõi và thực hiện việc chi trả cổ tức theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty và các Phòng, Ban, Trung tâm liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu TK.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN VĂN HÙNG**





Ký bởi: TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP  
Email: info@becamex.com.vn  
Ngày ký: 25.11.2021 12:13:44+07:00

**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ

Bình Dương, ngày 25 tháng 11 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT  
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP hiện hành;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2021/BB-ĐHĐCĐ ngày 25/11/2021.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP – CTCP**

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất thông qua tờ trình số 01/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 về việc thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 bao gồm BCTC tổng hợp và hợp nhất với tỷ lệ tán thành là: 100%. (các báo cáo được đính kèm tài liệu).

**Điều 2.** Thống nhất thông qua tờ trình số 02/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 về báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và kế hoạch kinh doanh năm 2021, tỷ lệ tán thành là: 100 % với nội dung chính như sau:

**1. Kết quả kinh doanh năm 2020.**

Kết quả kinh doanh Công ty mẹ:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020 (Tỷ đồng)	Thực hiện năm 2020 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ % (TH/KH)
1	Tổng doanh thu	3.330	3.482	104
2	Tổng chi phí	2.650	2.581	97
3	Lợi nhuận trước thuế	680	901	132
4	Lợi nhuận sau thuế	<b>623,6</b>	<b>778</b>	<b>125</b>

Kết quả kinh doanh hợp nhất:



STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020 (Tỷ đồng)	Thực hiện năm 2020 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ % (TH/KH)
1	Tổng doanh thu	6.016	7.733	128
2	Tổng chi phí	4.864	5.246	108
3	Lợi nhuận trước thuế	1.152	2.487	216
4	Lợi nhuận sau thuế	931	2.186	235

## 2. Kế hoạch kinh doanh năm 2021.

Kế hoạch kinh doanh Công ty mẹ với các chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020 (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2021 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (KH/TH)
1	Tổng doanh thu	3.482	6.700	192
2	Tổng chi phí	2.581	5.375	208
3	Lợi nhuận trước thuế	901	1.325	147
4	Lợi nhuận sau thuế	778	1.119	144

Kế hoạch kinh doanh hợp nhất với các chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020 (Tỷ đồng)	Kế hoạch năm 2021 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ (KH/TH)
1	Tổng doanh thu	7.733	8.900	115
2	Tổng chi phí	5.246	6.200	118
3	Lợi nhuận trước thuế	2.487	2.700	108
4	Lợi nhuận sau thuế	2.186	2.300	105

**Điều 3.** Thống nhất thông qua Tờ trình số 03/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 về phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021, tỷ lệ tán thành là: 100% với nội dung chi tiết như sau:

### Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:



3700  
TỔNG  
ĐA  
VA PH  
TỔNG  
CT  
ĐẦU M



STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020 (VNĐ)	Thực hiện năm 2020 (VNĐ)
1	Lợi nhuận tổng hợp sau thuế 2020	623.600.000.000	778.141.963.198
2	Trích quỹ đầu tư phát triển	124.720.000.000	233.442.588.959 (30%/LNST)
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	66.456.000.000	131.734.000.000
4	Trích thưởng Ban điều hành đạt kế hoạch	1.338.770.000	1.606.530.000
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ	431.085.230.000	411.358.844.239
6	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	493.983.807.470	493.983.807.470
7	Vốn điều lệ	10.350.000.000.000	10.350.000.000.000
8	Cổ tức/vốn điều lệ	414.000.000.000 (4%)	828.000.000.000 (8%)
9	Lợi nhuận còn lại 2020 chuyển sang năm 2021	511.069.037.470	77.342.651.709

**Thời gian chi trả cổ tức: tháng 12/ 2021.**

**Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:**

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021 (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế tổng hợp 2021	1.119.000.000.000
2	Trích quỹ đầu tư phát triển (30%/LNST)	335.700.000.000
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	146.550.000.000
4	Trích thưởng Ban điều hành đạt kế hoạch	1.590.720.000
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ	635.159.280.000
6	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	77.342.651.709
7	Vốn điều lệ	10.350.000.000.000
8	Cổ tức/vốn điều lệ (6%)	621.000.000.000



9	Lợi nhuận còn lại 2021 chuyển sang năm 2022	91.501.931.709
---	---	----------------

**Điều 4.** Thống nhất thông qua tờ trình số 04/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 về việc báo cáo kết quả phát hành trái phiếu trong năm 2020 tỷ lệ tán thành là: 100 % với nội dung chính như sau:

Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 18/2020/NQ-HĐQT ngày 25/05/2020, Hội đồng quản trị phê duyệt việc phát hành trái phiếu với tổng mệnh giá tối đa là 2.500 tỷ đồng. Tính đến ngày báo cáo, tổng mệnh giá trái phiếu được đặt mua là 2.390 tỷ đồng. Các nội dung liên quan khác được công bố chi tiết tại thuyết minh báo cáo tài chính kiểm toán 2020.

Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 22/2020/NQ-HĐQT ngày 27/07/2020, Hội đồng quản trị phê duyệt việc phát hành trái phiếu với tổng mệnh giá tối đa là 1.500 tỷ đồng. Tính đến ngày báo cáo, tổng mệnh giá trái phiếu được đặt mua là 1.500 tỷ đồng. Các nội dung liên quan khác được công bố chi tiết tại thuyết minh báo cáo tài chính kiểm toán 2020.

**Điều 5.** Thống nhất thông qua Tờ trình số 05/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 về việc báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trong năm 2020 với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100 % với nội dung chính như sau:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất việc không thực hiện tiếp phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 10.350 tỷ đồng lên 20.000 tỷ đồng bằng hình thức phát hành cho cổ đông hiện hữu và phát hành riêng lẻ theo nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2020.

Khi có sự chỉ đạo về lộ trình thoái vốn và tỷ lệ nắm giữ nhà nước tại Tổng công ty, Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội cổ đông phê duyệt phương án phát hành tăng vốn mới.

**Điều 6.** Thống nhất thông qua Tờ trình số 06/2021/TTr-HĐQT ngày 25/11/2021 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty về lắp đặt và kinh doanh điện và kinh doanh khai thác cảng với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100 % với nội dung chính như sau:

STT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1	<p><b>Truyền tải và phân phối điện.</b></p> <p><u>Chi tiết:</u></p> <p>Truyền tải và phân phối điện, điện năng và điện năng lượng mặt trời đến cấp điện áp 110 kV.</p> <p>Đầu tư phát triển lưới điện, phân phối bán lẻ điện, quản lý vận hành và sửa chữa lưới điện đến cấp điện áp 110 kV.</p>	3512



	Kinh doanh mua, bán năng lượng điện mặt trời áp mái, trên mặt đất và nổi trên mặt nước đến cấp điện áp 110 kV.	
2	<p><b>Xây dựng công trình điện.</b></p> <p><u>Chi tiết:</u></p> <p>Thi công và lắp đặt các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 kV.</p> <p>Thi công và lắp đặt hệ thống năng lượng điện mặt trời (áp mái, trên mặt đất, và nổi trên mặt nước).</p>	4221
3	<p><b>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan.</b></p> <p><u>Chi tiết:</u></p> <p>Tư vấn khảo sát, thiết kế đường dây tải điện và trạm biến áp đến cấp điện áp 110 kV.</p> <p>Tư vấn giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình đường dây tải điện và trạm biến áp đến 110 kV.</p> <p>Tư vấn thiết kế và giám sát thi công hệ thống năng lượng điện mặt trời (áp mái, trên mặt đất và nổi trên mặt nước).</p> <p>Tư vấn quản lý dự án; Tư vấn lập dự án đầu tư; Tư vấn đấu thầu, lập dự toán các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 kV.</p>	7110
4	<p><b>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.</b></p> <p><u>Chi tiết:</u></p> <p>Kiểm định, hiệu chỉnh, thử nghiệm, lắp đặt, kiểm tra: các loại thiết bị điện, phương tiện đo lường, dụng cụ đo lường, trang thiết bị điện, bảo vệ điều khiển.</p> <p>Thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện; Hoạt động tự động hóa và điều khiển.</p>	8299



5	<p><b>Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa.</b></p> <p><u>Chi tiết:</u> Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới; Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ.</p>	5022
6	<p><b>Kho bãi và lưu giữ hàng hóa .</b></p> <p><u>Chi tiết:</u> Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác.</p>	5210
7	<p><b>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy.</b></p> <p><u>Chi tiết:</u> Hoạt động điều hành cảng biển; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải ven biển và viễn dương; Hoạt động điều hành cảng đường thủy nội địa.</p>	5222
8	<p><b>Bóc xếp hàng hóa.</b></p> <p><u>Chi tiết:</u> Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa .</p>	5224
9	<p><b>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.</b></p> <p><u>Chi tiết:</u> Dịch vụ Kho hàng, bãi container, đóng gói, xếp dỡ vận tải container, các đại lý vận tải hàng hóa, kiểm đếm hàng hóa; Kinh doanh kho ngoại quan, kho lạnh, bãi container.</p>	5229

**Ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty sau khi bổ sung như sau:**



STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <u>Chi tiết:</u> Kinh doanh bất động sản	6810 (Chính)
2	Hoạt động đo đạc bản đồ <u>Chi tiết:</u> Khảo sát, đo đạc và vẽ bản đồ địa chính	71102
3	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất <u>Chi tiết:</u> Sàn giao dịch bất động sản	6820
4	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
5	<b>Truyền tải và phân phối điện.</b> <u>Chi tiết:</u> Truyền tải và phân phối điện, điện năng và điện năng lượng mặt trời đến cấp điện áp 110 kV. Đầu tư phát triển lưới điện, phân phối bán lẻ điện, quản lý vận hành và sửa chữa lưới điện đến cấp điện áp 110 kV. Kinh doanh mua, bán năng lượng điện mặt trời áp mái, trên mặt đất và nổi trên mặt nước đến cấp điện áp 110 kV.	3512
6	<b>Xây dựng công trình điện.</b> <u>Chi tiết:</u> Thi công và lắp đặt các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 kV. Thi công và lắp đặt hệ thống năng lượng điện mặt trời (áp mái, trên mặt đất, và nổi trên mặt nước).	4221
7	<b>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan.</b> <u>Chi tiết:</u>	7110



020  
.GTY  
U  
HIỆP  
HIEP

STT	Tên ngành	Mã ngành
	<p>Tư vấn khảo sát, thiết kế đường dây tải điện và trạm biến áp đến cấp điện áp 110 kV.</p> <p>Tư vấn giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình đường dây tải điện và trạm biến áp đến 110 kV.</p> <p>Tư vấn thiết kế và giám sát thi công hệ thống năng lượng điện mặt trời (áp mái, trên mặt đất và nổi trên mặt nước).</p> <p>Tư vấn quản lý dự án; Tư vấn lập dự án đầu tư; Tư vấn đấu thầu, lập dự toán các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110 kV.</p>	
8	<p><b>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.</b></p> <p><u>Chi tiết:</u></p> <p>Kiểm định, hiệu chỉnh, thử nghiệm, lắp đặt, kiểm tra: các loại thiết bị điện, phương tiện đo lường, dụng cụ đo lường, trang thiết bị điện, bảo vệ điều khiển.</p> <p>Thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện; Hoạt động tự động hóa và điều khiển.</p>	8299
9	<p><b>Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa.</b></p> <p><u>Chi tiết:</u> Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện cơ giới; Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa bằng phương tiện thô sơ.</p>	5022
10	<p><b>Kho bãi và lưu giữ hàng hóa .</b></p> <p><u>Chi tiết:</u> Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho loại khác.</p>	5210
11	<p><b>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy.</b></p>	5222



STT	Tên ngành	Mã ngành
	<u>Chi tiết:</u> Hoạt động điều hành cảng biển; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải ven biển và viễn dương; Hoạt động điều hành cảng đường thủy nội địa.	
12	<b>Bốc xếp hàng hóa.</b> <u>Chi tiết:</u> Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa .	5224
13	<b>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.</b> <u>Chi tiết:</u> Dịch vụ Kho hàng, bãi container, đóng gói, xếp dỡ vận tải container, các đại lý vận tải hàng hóa, kiểm đếm hàng hóa; Kinh doanh kho ngoại quan, kho lạnh, bãi container.	5229
14	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn, thiết kế, giám sát, thi công, xây dựng các công trình dân dụng, công cộng, công nghiệp, giao thông, công trình kỹ thuật hạ tầng.</li> <li>- Khai thác, chế biến khoáng sản. Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng, các loại cấu kiện bê tông đúc sẵn.</li> <li>- Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị; dịch vụ nhà ở công nhân.</li> <li>- Tư vấn và lập quy hoạch chi tiết, thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán, lập, thẩm định dự án đầu tư các khu dân cư, khu đô thị, khu công nghiệp, các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông.</li> <li>- Thực hiện kinh doanh các dự án đầu tư xây dựng theo hình thức đối tác công tư (PPP).</li> <li>- Thi công các công trình điện công nghiệp và điện dân dụng. Thiết kế, thẩm tra, giám sát và thi công các công trình điện năng từ 35 KV trở xuống (Đường dây tải điện, trạm biến thế, hệ thống chiếu sáng, hệ thống điện dân dụng và công nghiệp). Quản lý dự án và giám sát thi công công trình.</li> <li>- Sản xuất, gia công, mua bán các sản phẩm dệt và may mặc.</li> </ul>	<p><i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i></p>

50  
 50  
 UNG  
 U TU  
 AT TR  
 NGHII  
 ICP  
 101-TR



STT	Tên ngành	Mã ngành
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất, lắp ráp, mua bán hàng điện tử, máy móc, thiết bị, phụ tùng phục vụ cho sản xuất công nghiệp và tiêu dùng.</li> <li>- Sản xuất, mua bán vật tư, nguyên liệu và hàng hóa phục vụ cho sản xuất và tiêu dùng.</li> <li>- Dịch vụ vận tải, giao nhận hàng hóa và khai thuê hải quan.</li> <li>- Thực hiện các dịch vụ tiếp thị, nghiên cứu thị trường và tư vấn đầu tư.</li> <li>- Đầu tư tài chính vào các doanh nghiệp khác trong và ngoài nước.</li> <li>- Hoạt động trong lĩnh vực bệnh viện, y tế, giáo dục.</li> </ul>	

Sửa đổi điều lệ tương ứng với ngành nghề bổ sung: Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh nêu trên tại khoản 1 Điều 4. Ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty tại bản Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty hiện hành.

**Điều 7.** Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các cổ đông nhất trí thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 một cách triệt để và hiệu quả theo đúng Pháp luật, Điều lệ và Quy chế Tổng công ty.

**Điều 8.** Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- UBCKNN
- SGDCK TP HCM
- HĐQT, BKS
- Cổ đông BCM
- Lưu VP. HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TOA**



**NGUYỄN VĂN HÙNG**

